SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỂU

Số: 683/QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Khánh, ngày 15 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỂU

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UB ngày 24 tháng 02 năm 1997 của UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Trung tâm Y tế Liên Chiểu;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-SYT ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc bổ nhiệm viên chức quản lý;

Căn cứ Quyết định số 2270/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện và phê duyệt phạm vi quản lý của Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế thành phố sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã mới;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật đấu thầu số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật dược;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Được quét bằng CamScanner

Căn cứ Công văn 2067/SYT-NVD ngày 02 tháng 04 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc chủ động mua sắm thuốc thuộc danh mục thuốc mua sắm tập trung cấp địa phương giai đoạn 2024 – 2026;

Căn cứ Công văn 2840/SYT-NVD ngày 22 tháng 04 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc chủ động mua sắm thuốc thuộc danh mục thuốc mua sắm tập trung cấp địa phương giai đoạn 2024 – 2026 (lần 2);

Căn cứ Công văn 3659/SYT-NVD ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc chủ động mua sắm thuốc thuộc danh mục thuốc mua sắm tập trung cấp địa phương giai đoạn 2024 – 2026 (lần 6);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thuốc & điều trị ngày 25 tháng 09 năm 2026 về việc thông qua danh mục, số lượng, phân nhóm mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 do không có nhà thầu tham gia gói thầu tập trung của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng tại Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu;

Căn cứ Quyết định 644/QĐ-TTYT ngày 25 tháng 09 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu về việc thành lập Tổ xây dựng: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu;

Căn cứ Biên bản họp của Tổ xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu ngày 08 tháng 10 năm 2026 đối với các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm ngày 09 tháng 10 năm 2026 về việc thống nhất giá dự toán, hình thức lựa chọn nhà thầu, thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu;

Theo đề nghị của Tổ xây dựng KHLCNT tại Tờ trình số 43/TTr-TXDKHLCNT ngày 13 tháng 10 năm 2026 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu với các nội dung sau đây *(Chi tiết theo phụ lục I, II đính kèm).*

Điều 2. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện.

Căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu và bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Được quét bằng CamScanner

Điều 4. Trưởng các Khoa, Phòng và các Tổ có liên quan trong đấu thầu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4
- Lưu: VT, TC-KT, Dược.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỂU

Nguyễn Thành Tân

Được quét bằng CamScanner

Phụ lục I: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu

(Kèm theo Quyết định số 683 /QĐ-TTYT ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy mua
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Y tế Khu vực Liên Chiểu	Gói thầu số 1: Gói thầu mua sắm thuốc Generic (28 thuốc) bổ sung năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu	Mua sắm thuốc Generic - 28 mặt hàng tương ứng với 28 phần (lô)	**1.453.979.250 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm năm mươi ba triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng y/.)*	Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Không áp dụng	60 ngày	Quí 4/2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	12 tháng	Khôi dụ
2		Gói thầu số 2: Gói thầu mua sắm thuốc Biệt dược gốc (02 thuốc) bổ sung năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu	Mua sắm thuốc Biệt dược gốc - 02 thuốc tương ứng với 02 phần (lô)	**341.462.000 đồng** *(Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi mốt triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng y./.)*								
Tổng giá gói thầu:				**1.795.441.250 đồng** *(Một tỷ, bảy trăm chín mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi mốt nghìn, hai trăm năm mươi đồng y./.)*								

Được quét bằng CamScanner

Phụ lục II: Danh mục chi tiết

Các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu

(Kèm theo Quyết định số 683 /QĐ-TTYT ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu)

I. Gói thầu số 1: Gói thầu mua sắm thuốc Generic (28 thuốc) bổ sung năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch dự kiến (tham khảo)	Thành tiền
1	Fentanyl	Nhóm 5	0,1mg	Tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	150	15.000	2.250.000
2	Neostigmin metylsulfat (bromid)	Nhóm 1	0,5mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	190	15.975	3.035.250
3	Rocuronium bromid	Nhóm 1	50mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	130	80.000	10.400.000
4	Suxamethonium clorid	Nhóm 1	100mg	Tiêm	Thuốc tiêm đông khô	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	20	75.000	1.500.000
5	Colchicin	Nhóm 4	1mg	Uống	viên	Viên	20.000	580	11.600.000
6	Ephedrin	Nhóm 1	Ephedrin hydrochlorid 30mg	Tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	260	57.750	15.015.000
7	Alfuzosin	Nhóm 3	Alfuzosin hydrochlorid 10mg	Uống	Viên giải phóng có kiểm soát	Viên	22.000	6.000	132.000.000
8	Clopidogrel	Nhóm 4	75mg	Uống	Viên nang	Viên	66.000	1.950	128.700.000
9	Clobetasol butyrat	Nhóm 4	0,05%/5g	Dùng ngoài	Kem	Tuýp	500	18.000	9.000.000
10	Fusidic acid + hydrocortison	Nhóm 4	(2% + 1%)/15g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tube/ chai/ lọ/ ống	400	39.900	15.960.000
11	Fusidic acid + hydrocortison	Nhóm 4	(20mg/g + 10mg/g) x 10g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tube/ chai/ lọ/ ống	960	45.000	43.200.000
12	Fusidic acid + hydrocortison	Nhóm 1	(20mg/g + 10mg/g) x 15g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tube/ chai/ lọ/ ống	200	97.130	19.426.000

Được quét bằng CamScanner

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch dự kiến (tham khảo)	Thành tiền
13	Aluminum phosphat	Nhóm 4	12,38g gel (Aluminium phosphat 20%)	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống/ gói	50.000	1.575	78.750.000
14	Bismuth	Nhóm 4	300mg	Uống	Viên	Viên	18.000	5.200	93.600.000
15	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd + simethicon	Nhóm 4	800,4mg + 400mg + 80mg	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống/ gói	33.000	2.450	80.850.000
16	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd + simethicon	Nhóm 4	1290,32mg +1759,5mg + 166,66mg	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống/ gói	11.000	3.290	36.190.000
17	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd + simethicon	Nhóm 4	356mg + 466mg + 20mg	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống/ gói	11.000	4.400	48.400.000
18	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd + simethicon	Nhóm 2	800,4mg + 400mg + 80mg	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống/ gói	22.000	3.949	86.878.000
19	Magnesi hydroxyd + nhôm hydroxyd + simethicon	Nhóm 4	800mg + 611,76mg + 80mg	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống/ gói	22.000	3.150	69.300.000
20	Metoclopramid	Nhóm 4	10mg Metoclopramid hydroclorid	Uống	Viên	Viên	2.000	499	998.000
21	Hydrocortison	Nhóm 5	1%/15g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tube/ chai/ lọ/ ống	1.000	32.000	32.000.000
22	Methyl prednisolon	Nhóm 4	40mg	Tiêm	Thuốc tiêm đông khô	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	5.500	16.000	88.000.000
23	Triamcinolon acetonid	Nhóm 4	80mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	60	42.000	2.520.000

Được quét bằng CamScanner

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch dự kiến (tham khảo)	Thành tiền
24	Insulin người tác dụng nhanh, ngắn	Nhóm 1	100IU/ml x 10ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	10	60.000	600.000
25	Huyết thanh kháng uốn ván	Nhóm 4	1.500IU	Tiêm	Thuốc tiêm	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	11.000	34.852	383.372.000
26	Magnesi aspartat + kali aspartat	Nhóm 1	140mg + 158mg	Uống	viên	Viên	12.000	2.800	33.600.000
27	Glucose	Nhóm 4	5%/500ml (chai thủy tinh)	Tiêm truyền	Thuốc tiêm truyền	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	1.100	24.000	26.400.000
28	Magnesi sulfat	Nhóm 4	15%/10ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Túi/ bình/ chai/ lọ/ ống	150	2.900	435.000
	Tổng cộng: 28 khoản								**1.453.979.250**

II. Gói thầu số 2: Gói thầu mua sắm thuốc Biệt dược gốc (02 thuốc) bổ sung năm 2026 tại Trung tâm y tế khu vực Liên Ch

STT	Tên hoạt chất	Tên thuốc hoặc tương đương	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Giá kế hoạch (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền
1	Salbutamol (dưới dạng Salbutamol sulfat)	Ventolin Nebules 2,5mg/2,5ml hoặc tương đương	Mỗi 2,5ml chứa Salbutamol (dưới dạng Salbutamol Sulfat) 2,5mg	Hô hấp	Dung dịch khí dung	Ống	7.480	11.000	82.280.000
2	Salbutamol (dưới dạng Salbutamol sulfat)	Ventolin Nebules 5mg/2,5ml hoặc tương đương	Mỗi 2,5ml chứa Salbutamol (dưới dạng Salbutamol Sulfat) 5mg	Hô hấp	Dung dịch khí dung	Ống	11.781	22.000	259.182.000
	Tổng cộng: 02 khoản								**341.462.000**

Được quét bằng CamScanner